TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 19- 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***:** Ông Nguyễn Quang Tuấn
*Các hội thẩm nhân dân***:** Bà Lê Thị Thanh Mai
Bà Vũ Thị Hương.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Giang - Thư ký, Toà án nhân dân huyện Đ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên toà*: Ông Triệu Đức Hoàng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 6 năm 2020 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã S, huyện Đ. Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2020/TLHS-ST, ngày 24 tháng 04 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên**:** Nguyễn Tiến D(Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 24 tháng 4 năm 1991; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện D, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 8/12; Con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1948; Con bà: Trần Thị Đ1 sinh năm 1949; Vợ: Doãn Thị C, sinh năm 1988; Con: Chưa có; Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình.

Tiền án: Ngày 25/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 02 năm tù giam về tội: "Trộm cắp tài sản".

Tiền sự: Không

- Nhân thân:

+ Ngày 31/10/2011, bị TAND, huyện D, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm tù giam về tội: "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 22/7/2013, bị TAND, huyện D, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 tháng tù giam về tội: "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. (*Có mặt tại phiên tòa*).

***** Ng- ời bị hại:

1. Anh Đỗ Văn M *(đã chết)*

Người đại diện hợp pháp cho ng- ời bị hại: Bà Nguyễn Thị Đ2 *(Mẹ đẻ người bị hại). sinh năm 1962. (Vắng mặt)*

Trú quán: Tổ 2, phường CH, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Lưu Văn Sơn (*đã chết*)

Người đại diện hợp pháp cho ng- ời bị hại: Anh Nguyễn Phi Trường *(Em rể người bị hại). sinh năm 1978. (Có mặt)*

Trú quán: Tổ dân phố T3, phường B, TP N, tỉnh Thái Nguyên.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn C – sinh năm 1963. (Có mặt).

Trú tại: Thôn TB, xã T4, huyện D, tỉnh Tuyên Quang.

2. Bà Nguyễn Thị Đ2 - *sinh năm 1962. (Vắng mặt)*

Trú quán: Tổ 2, phường CH, TP N, tỉnh Thái Nguyên.

*Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Ánh L, sinh năm 1982. *(Vắng mặt)*

Trú tại: Tổ 20, phường CG, Thành phố N, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến D(có giấy phép lái xe hạng FC), hợp đồng (bằng miệng) lái xe thuê cho cửa hàng vật liệu xây dựng của anh Nguyễn Văn C (sinh năm 1963, trú tại: Thôn TB, xã TB, huyện D, tỉnh Tuyên Quang). Ngày 22/10/2019, C bảo Dlấy xe ôtô tải mang BKS: 20C – 067.33 của anh C đi đến nhà máy xi măng Quang Sơn thuộc xóm ĐT, xã S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, để chở xi măng. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Dđiều khiển xe ôtô tải mang BKS: 20C – 067.33 đi trên quốc lộ 1B hướng đi Thái Nguyên – Lạng Sơn, đến nhà máy xi măng Quang Sơn thuộc xóm Đồng Thu 2, xã Quang Sơn, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, để chở xi măng. Khi đi đến km số 129 + 800 Quốc lộ 1B thuộc địa phận xóm Đồng Thu 2, xã Quang Sơn, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, gần cổng nhà máy xi măng Quang Sơn, thì Dcó ý định rẽ trái sang đường để vào nhà máy nên đã giảm tốc độ xe và bật xi nhan trái xin rẽ sang đường. Dquan sát thấy phía trước cách xe ôtô của D khoảng 70m có xe môtô BKS: 20B2 – 176.06 do anh Đỗ Văn M (sinh năm 1988, trú tại: Tổ 2, phường CH, thành phố N, tỉnh Thái Nguyên), điều khiển đi ngược chiều phía sau chở anh Lưu Văn S (sinh năm 1984, trú tại: Xóm ĐT, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên), nhưng Dvẫn tiếp tục điều khiển xe rẽ sang trái đường. Khi đầu xe ôtô do

Dđiều khiển vừa qua mép đường bên trái hướng Thái Nguyên – Lạng Sơn, thì xe của Dđã va chạm với xe mô tô do M điều khiển. Hậu quả anh Đỗ Văn M và anh Lưu Văn S bị thương nặng phải đi viện cấp cứu, sau đó thì tử vong, 02 xe bị hư hỏng nhẹ.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện có liên quan, kết quả như sau:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 23 giờ 40 phút ngày 22/10/2019 xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km 129 + 800 đường Quốc lộ 1B thuộc địa phận xóm ĐT, xã S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên: Đoạn đường thẳng, trải nhựa phẳng mặt đường rộng 5,5m, ở phía bên trái đường hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn có đường rẽ vào cổng nhà máy xi măng Quang Sơn, có độ mở rộng 37,5m, cổng nhà máy xi măng S rộng 26,2m. Lề đường bên phải hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn rộng 1m, lề đường bên trái rộng 1,4m, tại sát lề đường bên trái có cống thoát nước chạy ngang song song mép đường trái được đậy bằng tấm bê tông có chiều rộng 1,3m. Lấy cột mốc số H8/129 nằm bên trái đường hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn làm điểm mốc cố định, lấy mép đường bên trái hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn làm chuẩn.

- Tại hiện trường có 01 xe ôtô BKS: 20C – 067.33 ký hiệu (1), đỗ trên đường rẽ vào cổng nhà máy xi măng S, đầu xe hướng vào cổng nhà máy, đuôi xe hướng ra đường Quốc lộ 1B. Đo từ tâm trục bánh trước bên phải xe ra mép đường là 8,95m, đo từ tâm trục bánh sau (lốp ngoài cùng) bên phải ra mép đường là 5,1m. Đo tâm trục trước bên trái xe ra mép đường bên trái rẽ vào cổng nhà máy xi măng S là 7,9m. Đo tâm trục bánh sau bên trái xe ra mép bên trái đường rẽ vào cổng nhà máy xi măng Quang Sơn là 7,75m. Xe ôtô ký hiệu (1) để lại trên hiện trường 03 vết mài trượt:

- Vết mài trượt thứ nhất ký hiệu (5) dài 10,5m có chiều từ Quốc lộ 1B đi vào cổng nhà máy xi măng Quang Sơn, từ trái qua phải. Điểm đầu trùng với mép đường trái hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn, điểm cuối của vết mài trượt trùng với mặt lăn bánh lốp sau bên phải. Đo khoảng cách vị trí điểm đầu vết mài trượt đến điểm đầu mở cua bên trái nơi giao nhau giữa Quốc lộ 1B và đường rẽ vào cổng nhà máy xi măng Quang Sơn là 5,9m.

- Vết mài trượt thứ hai ký hiệu (6) nằm trên đường rẽ vào cổng nhà máy xi măng S có chiều dài 4,5m, điểm đầu vết mài trượt hướng lòng đường Quốc lộ 1B chếch chéo về hướng Thái Nguyên, có chiều từ đường Quốc lộ 1B đi vào cổng nhà máy xi măng Quang Sơn, đo điểm đầu vết trượt vào mép đường là 3,25m, điểm

cuối vết mài trượt trùng với mặt lăn 02 bánh lốp sau bên trái xe ôtô , khoảng cách từ điểm đầu vết mài trượt đến tâm trục sau xe mô tô là 0,4m.

- Vết mài trượt thứ ba ký hiệu (8) nằm trên đường rẽ vào cổng nhà máy xi măng S, điểm đầu vết mài trượt hướng lòng đường Quốc lộ 1B chếch chéo về hướng Thái Nguyên có chiều dài 4,6m. Đo điểm đầu vết mài trượt vào mép đường là 2,05m, điểm cuối trùng bánh lốp sau bên phải có chiều từ lòng đường Quốc lộ 1B đi vào cổng nhà máy xi măng S. Đo khoảng cách từ điểm đầu vết mài trượt đến tâm trục sau xe mô tô là 0,9m

Tại hiện trường 01 xe môtô mang BKS: 20B2 – 176.06 ký hiệu (2) nằm phần đường bên phải hướng Lạng Sơn đi Thái Nguyên, đầu xe quay hướng Thái Nguyên đuôi xe chếch chéo vào đường rẽ vào cổng nhà máy xi măng S, xe đổ nghiêng bên trái. Đo tâm trục trước xe môtô vào mép đường là 0,55m, tâm trục sau xe trùng với mép đường trái, đo khoảng cách tâm trục sau xe đến tâm trục sau bên trái xe ôtô ký hiệu (1) là 0,85m.

Trên hiện trường có hai vùng máu: Vùng máu thứ nhất ký hiệu (3) có kích thước: (0,7 x 0,6)m nằm phần đường phải hướng Lạng Sơn đi Thái Nguyên đo tâm vùng máu vào mép đường là 0,9m, khoảng cách tâm vùng máu đến tâm trục trước xe môtô ký hiệu (2) là 01m. Vùng máu thứ hai ký hiệu (4) có kích thước: (0,8 x 0,9)m nằm phần đường phải hướng Lạng Sơn đi Thái Nguyên, đo tâm vùng máu vào mép đường 0,7m, đo khoảng cách tâm vùng máu đến tâm trục trước xe môtô ký hiệu (2) là 0,4m.

Vùng nhựa vỡ ký hiệu (9) có kích thước: (1,1 x 0,9)m nằm phần đường phải hướng Lạng Sơn đi Thái Nguyên, đo tâm vùng nhựa vỡ vào mép đường là 0,1m, đo tâm vùng nhựa vỡ đến tâm trục trước xe môtô ký hiệu (2) là 0,2m. Đo tâm vùng nhựa vỡ đến điểm đầu vết mài trượt thứ nhất ký hiệu (5) là 3,2m.

Khám nghiệm tử thi Đỗ Văn M vào hồi 00 giờ 30 phút ngày 23/10/2019 xác định có các dấu vết sau: Vùng mặt biến dạng, hai hố mắt sưng nề bầm tím, đồng tử giãn tối đa; Hai lỗ mũi có máu chảy ra, tai trái có máu chảy ra, tai phải khô; Vùng trên cung mày phải có vết rách da lộ xương sọ kích thước: (5 x1)cm; Vùng rãnh mũi má trái có vết rách da lõm kích thước: (3 x 0,5)cm; Vùng dưới gò má phải có vết rách da kích thước: (1x0,2)cm; Vùng môi trên bên trái có vết rách da kích thước: (1x1)cm ;Tay phải bị gãy 1/3 trên cánh tay có vết trầy xước da kích thước: (13x3)cm; Tay trái bị gãy 1/3 trên cánh tay và gãy 1/3 trên cẳng tay, gãy các xương bàn tay, mu bàn tay trái có các vết trầy xước da kích thước: (8x5)cm; Vùng đùi phải có vết trầy xước da kích thước: (30x13)cm; Mặt trong đầu gối phải có vết trầy

xước da kích thước: (15x7)cm; Mặt trong bàn chân phải có vết trầy xước da kích thước: (5x1)cm; Vỡ xương sọ, chảy máu não, giập não.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 54/TT ngày 20/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên đã kết luận: Nguyên nhân chết của Đỗ Văn M là do đa chấn thương, chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

Khám nghiệm tử thi Lưu Văn Sơn vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 23/10/2019 xác định có các dấu vết sau: Hai mắt đồng tử giãn ra tối đa, hố mắt phải sưng nề bầm tím, hai lỗ mũi có máu, miệng khô, lỗ tai phải khô, lỗ tai trái có máu; vùng trán có vết rách da còn chỉ khâu kích thước: (10x0,2)cm, trên cung lông mày phải có vết rách da còn chỉ khâu kích thước: (3x0,5)cm; vùng gò má phải có vết trầy xước da kích thước: (11x8)cm; vùng cằm phải có vết trầy xước rách da còn chỉ khâu kích thước: (7x1)cm; vùng mặt trước cổ phải có vết trầy xước da kích thước: (3x1)cm; gáy có vết hoen tử thi; vùng xương đòn phải có vết trầy xước da kích thước: (5x2)cm; cắt 1/3 chân giữa cẳng chân phải, vùng đầu gối phải có vết trầy xước da kích thước: (5x2)cm; vỡ xương sọ lan xuống trần ổ mắt phải, đụng giập tụ máu nhu mô não.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 55/TT ngày 20/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên đã kết luận: Nguyên nhân chết của Lưu Văn Sơn là do đa chấn thương, chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

Khám nghiệm phương tiện là xe môtô BKS: 20B2 – 176.06 anh Đỗ Văn M điều khiển xác định: Hệ thống gương chiếu hậu phía trước bên phải của xe bị lực tác động làm bật rời hoàn toàn khỏi xe; mặt gương và ốp nhựa mặt gương phía trước bên trái của xe bị lực tác động làm bật rời khỏi tay gương; mặt ngoài tay nắm tay lái tay lái bên phải của xe có vết trượt xước, rách cao su kích thước: (09x03)cm, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 107cm; đầu tay phanh phía trước bên phải của xe vết mài xước kim loại kích thước: (01x02)cm, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 104cm; đầu tay năm tay lái bên trái của xe có vết mài xước kim loại kích thước: (02x1,5)cm, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 96cm; hệ thống đèn pha, mặt nạ phía trước đầu xe bị lực tác động làm bật rời khỏi vị trí ban đầu; mặt ngoài phía trên đèn xin nhan bên phải đầu xe có vết mài xước, gãy vỡ nhựa kích thước: (06x2,5)cm, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 105cm; mặt ngoài bên phải đồng hồ công tơ mét của xe có vết nứt vỡ nhựa dài 07cm; mặt ngoài bên phải ốp nhựa phía sau đồng hồ công tơ mét có vết nứt vỡ nhựa một khoảng kích thước: (11x05)cm; toàn bộ cánh yếm bên phải bật rời hoàn toàn khỏi xe; cánh yếm bên trái bị bung bật tại các vị trí khớp nối; mặt ngoài bên trái chắn bùn bánh lốp trước có vết mài xước, vỡ nhựa một khoảng kích thước:

(40x14)cm, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 40cm; bánh lốp trước bị hết hơi, vành bánh lốp trước bị móp méo, biến dạng, cong vênh kim loại, nhiều nan hoa bị bung bật khỏi vành bánh lốp trước; mặt ngoài càng xe phía trước bên phải có vết trượt xước kích thước: (26x3,5)cm, trên bề mặt vết bám dính vật chất màu đen nghi là cao su, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 20cm; chân phanh bên phải của xe bị lực tác động theo chiều từ trên xuống dưới gây cong vênh; đầu giá để chân phía trước bên phải của xe bị lực tác động gây rách cao su hở lõi kim loại, giá để chân phía trước bên phải bị lực tác động theo chiều từ trên xuống dưới, từ trước về sau gây cong vênh; đầu giá để chân phía trước bên trái của xe bị lực tác động gây rách cao su, hở lõi kim loại; ốp nhựa gần vị trí ổ khóa bị gẫy vỡ nhựa một khoảng kích thước: (15x06)cm, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 76cm; đầu giá để chân phía sau bên phải có vết mài xước kim loại kích thước: (03x1,5)cm, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 39cm; đầu giá để chân phía sau bên trái có vết mài xước kim loại kích thước: (02x02)cm, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 40cm.

Khám nghiệm phương tiện là xe ôtô BKS: 20C – 067.33 do Nguyễn Tiến Dđiều khiển xác định: Mặt ngoài bầu lọc gió bên phải của xe có vết tỳ trượt bẹp lõm kim loại kích thước: (17x02)cm, vết có chiều từ trước về sau, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 98cm; mặt ngoài phía trên thùng dầu bên phải của xe có khoảng vết từ trượt kích thước: (57x24)cm, vết có chiều từ trước về sau, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 85cm; chắn gầm bên phải của xe bị lực tác động theo chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong gây cong vênh, lõm kim loại, mặt ngoài chắn gầm có khoảng vết tỳ trượt kích thước: (237x37)cm, vết có chiều từ trước về sau, trên bề mặt vết bám dính vật chất màu nâu đen nghi là mô, da.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu điều tra thu thập được. Xác định vị trí đâm va giữa 02 xe thuộc phần đường bên trái hướng Thái Nguyên – Lạng Sơn.

Về việc bồi thường dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, Nguyễn Tiến Dđã bồi thường cho bà Nguyễn Thị Đ2 là người đại diện hợp pháp cho anh Đỗ Văn M số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Và bồi thường cho anh Nguyễn Phi Trường là người đại diện hợp pháp cho anh Lưu Văn Sơn số tiền 45.000.000 đồng (bốn mươi năm triệu đồng). Đối với chiếc xe ôtô tải mang BKS: 20C – 067.33 và xe môtô BKS: 20B2 – 176.06 của anh Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Đ2 chỉ bị hư hỏng nhẹ. Anh C, bà Đ2 không có yêu cầu Dphải bồi thường. Đồng thời đại diện cho người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc xe ôtô BKS: 20C - 067.33; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, đã trả lại cho anh Nguyễn Văn C là chủ sở hữu quản lý, sử dụng; 01 chiếc xe môtô BKS: 20B2 – 176.06; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Đ2 là chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

- 01 Giấy phép lái xe ôtô hạng FC số 080148003075 mang tên Nguyễn Tiến Ddo Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 24/02/2016 được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSĐH ngày 23 tháng 04 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Dvề tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Do đó,Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo thể hiện qua bản cáo trạng và đề nghị mức hình phạt nh- sau: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Dphạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 04 năm đến 05 năm tù.

Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong không có yêu cầu. Đề nghị không xem xét.

Vật chứng của vụ án:Hoàn trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ôtô hạng FC số 080148003075 mang tên Nguyễn Tiến Dũng.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Trong lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và bị truy tố, xét xử là không oan, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên,Viện kiểm sát huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào theo quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Dthừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với biên bản hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y, vật chứng, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 22/10/2019, bị cáo Nguyễn Tiến D(có giấy phép lái xe hạng FC) điều khiển xe ôtô tải BKS: 20C - 067.33 đi trên Quốc lộ 1B, theo hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn. Khi đi đến km số 129 + 800 đoạn thuộc địa phận xóm ĐT, xã S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Dgiảm tốc độ, bật xin nhan trái để sang đường vào nhà máy xi măng Quang Sơn. Khi đầu xe ôtô của Dvừa đi qua mép đường bên trái hướng Thái Nguyên – Lạng Sơn, thì đâm va với xe môtô BKS: 20B2 – 176.06 do anh Đỗ Văn M điều khiển đi ngược chiều, phía sau chở anh Lưu Văn Sơn. Hậu quả: Anh M, anh Sơn bị thương nặng phải đi viện cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 54/TT ngày 20/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên đã kết luận: Nguyên nhân chết của Đỗ Văn M là do đa chấn thương, chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 55/TT ngày 20/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên đã kết luận: Nguyên nhân chết của Lưu Văn Sơn là do đa chấn thương, chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo Dđã vi phạm Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Điều 15: Chuyển hướng xe.

"1…

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe phải … nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gậy trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác…".

Hành vi của bị cáo Dđã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm đ khoản 2 Điều 260 – Bộ luật hình sự .

Nội dung Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường

hợp sau đây thì bị phạt tiền 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng,phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) .....;

đ) Làm chết 02 người;''

Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra theo điều luật nói trên.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đ- ờng bộ và gây thiệt hại đến tính mạng của ng- ời khác, nên cần phải có một mức án tương ứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

Bị cáo không có tiền sự. Nhưng bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Đây là những tình tiết quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vật chứng của vụ án: Hoàn trả tại phiên tòa cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe ôtô hạng FC số 080148003075 mang tên Nguyễn Tiến Dũng.

Với phân tích ở trên, xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của ng- ời bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến Dphạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến D04*(Bốn)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 18/12/2019.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Hoàn trả tại phiên tòa cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe ôtô hạng FC số 080148003075 mang tên Nguyễn Tiến Ddo Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 24/02/2016. *(Có biên bản giao vật chứng riêng).*

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của ng- ời bị hại (anh Sơn), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan(anh C), báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của ng- ời bị hại (anh M) vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đ;
- THA phạt tù;
- Chi Cục THADS huyện Đ;
- UBND xã Phúc Ứng;
- Bị cáo,đại diệnNBH,NLQ;
- L- u.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Tuấn